

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH

Bản án số: 36/2024/HS-ST
Ngày 17-4-2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lâm Thị Thanh Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trần Ngọc Long.
- Bà Huỳnh Thị Kim Oanh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Thảo Vy là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Trà Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trần Nhật D, sinh năm 1984, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp G, xã B, thành phố T, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn T (chết) và bà Huỳnh Thị H; vợ là Đào Thị Mỹ L (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: 05

+ Tại Bản án số 09/HS-ST ngày 29/01/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh), xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 10/02/2004, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 123/2005/HSST ngày 12/9/2005 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh

Tây Ninh), xử phạt 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, 03 năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”, tổng hợp hình phạt 06 năm tù.

+ Tại Bản án số 19/2007/HSST ngày 18/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai, xử phạt 18 (mười tám) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của bản án trước về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Giao cấu với trẻ em”, bị cáo D phải chấp hành 05 năm 05 tháng 12 ngày tù, tính từ ngày 28/5/2007, chấp hành xong hình phạt ngày 10/11/2012, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích.

+ Tại Bản án số 99/2013/HSST ngày 28/8/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh), áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự, xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản.

+ Tại Bản án số 224/2013/HSPT ngày 10/12/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 115, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự xử phạt 06 (sáu) năm tù về tội “Giao cấu với trẻ em”. Áp dụng Điều 51 Bộ luật Hình sự, tổng hợp bản án 99/2013/HSST ngày 28/8/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh), xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo D phải chấp hành hình phạt chung là 10 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/6/2013, chấp hành xong ngày 17/10/2022, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích.

Tiền sự: không có; bị bắt tạm giam từ ngày 29/11/2023 đến nay. (có mặt)

2. Lê Thanh L1, sinh năm 1986, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Tổ E, ấp B, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 và bà Dương Ngọc M; vợ là Trần Thị Kim T2 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: tại Bản án số 85/2020/HSST ngày 19/11/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2021 và đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 06/11/2023 đến nay. (có mặt)

3. Vương Bình Y, sinh năm 1990, tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: ấp N, xã B, huyện D, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Hòa K và bà Nguyễn Thị H1; chưa có vợ, con; tiền án: Tại Bản án

số 49/2016/HS-PT ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 15/8/2016, chưa chấp hành bồi thường thiệt hại 13.000.000 đồng, tính đến ngày phạm tội chưa được xóa án tích; Tiền sự: Ngày 28/6/2022, bị Công an xã Chà Là, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 34/QĐ-XPHC về hành vi “Mua, bán khiêu dâm, kích dục”, đã chấp hành nghĩa vụ nộp phạt ngày 18/01/2023, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Nhân thân: Tại Bản án số 79/2013/STHS ngày 02/8/2013 của Tòa án nhân dân thị xã Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh), xử phạt 02 (hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 31/3/2015, đã được xóa án tích; Tại bản án số 34/2020/HS-ST ngày 13/5/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 08/4/2021, đã được xóa án tích; bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2023 đến nay. (có mặt)

- Bị hại:

1. Anh Nguyễn Long N, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Khu phố B, Phường A, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Trần Xuân T3, sinh năm 1978; nơi cư trú: ấp Đ, xã T, huyện T, tỉnh Tây Ninh.

3. Bà Trần Thị Minh L2, sinh năm 1969; nơi cư trú: khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

4. Bà Lê Thị Kim H2, sinh năm 1970; nơi cư trú: khu phố D, Phường C, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

5. Anh Nguyễn Thanh T4, sinh năm: 1997; nơi cư trú: Khu phố N, phường N, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

6. Anh Nguyễn Trí H3, sinh năm 1974; nơi cư trú: Khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

7. Bà Nguyễn Thị Thanh N1, sinh năm 1970; nơi cư trú: ấp B, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

8. Ông Thái Hưng T5, sinh năm: 1956; nơi cư trú: ấp B, xã L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Võ Tuấn B, sinh năm: 1985; nơi cư trú: Khu phố B, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh.

2. Bà Văn Thị T6, sinh năm 1969; nơi cư trú: Khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

3. Anh Lê Tấn N2, sinh năm 1983; nơi cư trú: Khu phố H, phường H, thành phố T, tỉnh Tây Ninh.

Anh N, anh T3, bà L2, bà H2, anh T4, anh H3, bà N1, ông T5, anh B, bà T6, anh N2: vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp, Trần Nhật D, Lê Thanh L, Vương Bình Y thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, cụ thể:

1. Trần Nhật D, Lê Thanh L cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản trên thị xã Hòa Thành, cụ thể như sau:

Khoảng 00 giờ 30 phút, ngày 03/9/2023, Lê Thanh L rủ Trần Nhật D đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, D đồng ý. L mang theo kèm cộng lực, D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu đỏ, biển số 70B1-638.31, phía sau gắn thùng lồi tự chế chở L đi tìm tài sản để lấy trộm. Khi đi đến khu đất trống thuộc khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh của anh Nguyễn Long N, L lấy kèm cộng lực đưa cho D cắt kẽm hàng rào, lấy trộm 08 khung rào sắt, ốp lưng lưới B40, tổng trọng lượng 355,5 kg chở đến vừa phế liệu của bà Võ Mỹ Ngọc, sinh năm 1962, ngụ Khu phố 4, Phường 3, thành phố Tây Ninh cất giấu, dự định sáng bán thì bị phát hiện.

Kết luận định giá tài sản số 36/KLĐG-TTHS ngày 11/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 (một) khung rào bằng sắt có gắn lưới B40, cân nặng 45kg, tình trạng đã qua sử dụng giá 720.000 đồng; 02 (hai) khung hàng rào bằng sắt có gắn lưới B40, mỗi khung cân nặng 44kg, tình trạng đã qua sử dụng giá 1.480.000 đồng; 05 (năm) khung hàng rào bằng sắt có gắn lưới B40, mỗi khung cân nặng 45kg, tình trạng đã qua sử dụng giá 3.560.000 đồng. Tổng cộng: 5.688.000 đồng.

2. Trần Nhật D, Vương Bình Y cùng nhau thực hiện 01 vụ trộm cắp tài

sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh, cụ thể như sau:

Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 16/11/2023, Trần Nhật D chuẩn bị kèm công lực, tua vít, kèm cắt kèm rử Vương Bình Y đi trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Y đồng ý. Y điều khiển xe mô tô biển số 64F1-159.70 chở D tìm tài sản lấy trộm. Khi đi ngang Công ty luật Nam Quốc, đường Trần Phú thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, D, Y phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha, màu đỏ đen, biển số 70F7-1692 của anh Trần Xuân T3 để bên trong hàng rào không người trông coi. D kêu Y đứng bên ngoài cảnh giới, D lấy túi vải màu đen bên trong chứa công cụ cắt rào đi đến hàng rào dùng kèm công lực cắt khóa cửa rào. Sau đó, D quay lại đưa túi vải chứa công cụ cho Y rồi đột nhập vào bên trong tìm tài sản lấy trộm. Lúc này, sợ bị phát hiện nên Y điều khiển xe chạy đi. D đi vào bên trong phòng ngủ phát hiện trên bàn có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 Pro màu xám, Ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB và số tiền 1.800.000 đồng, D lấy cất giấu vào túi quần. Sau đó, D lấy chìa khóa xe mở khóa, đẩy bộ ra ngoài cổng rào rồi điều khiển xe về nhà cất giấu. Khi đến nhà, D điện thoại kêu Y đến nhà, nói đã lấy trộm được điện thoại di động, xe mô tô và 200.000 đồng. Khoảng 10 giờ sáng cùng ngày, D, Y đem điện thoại di động Redmi Note 12 Pro đến tiệm cầm đồ “Kim Chi” thuộc Khu phố 2, phường Long Hoa, thị xã Hoà Thành, D đứng bên ngoài đợi, Y vào bên trong gặp anh Võ Tuấn B, nói đổi điện thoại của Y do cần tiền tiêu xài nên thế, anh B đồng ý nhận cầm chiếc điện thoại với số tiền 2.500.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ, D kêu Y bán xe mô tô biển số 70F7-1692, Y điều khiển xe đến khu vực cửa khẩu Phước Chỉ thuộc thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bán cho một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 3.800.000 đồng, đi xe ôm hết 300.000 đồng, còn lại 3.500.000 đồng cả hai chia nhau tiêu xài.

Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 23/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ đen biển số 70F7-1692, số máy C09E-5269425, số khung 9037Y-169342, đăng ký lần đầu ngày 23/01/2007, trị giá 8.000.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 Pro màu xám, Ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB, số IMEI 862244060263655, đã qua sử dụng, trị giá 2.600.000 đồng; 01 con dấu tròn Công ty TNHH MTV sản xuất dâm gỗ “Ngân Khánh” không đủ cơ sở định giá; 01 con dấu chức danh Giám đốc không đủ cơ sở định giá; 01 con dấu tên Trần Xuân T3 không đủ cơ sở định giá. Tổng cộng: 12.400.000 đồng.

3. Trần Nhật D một mình thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh, 01 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Hoà Thành, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 22 giờ trong tháng 9/2023, D đi bộ trên các tuyến đường thành phố Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến tiệm tạp hoá “Cầm Tứ” tại địa chỉ số 55, đường Trần Phú, khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX màu cam đen, biển số 64F1-159.70 của bà Trần Thị Minh L2, trên xe có cắm sắn chìa khoá, không người trong coi nên D lén lút lấy trộm xe rồi tẩu thoát. Sau đó, D điều khiển xe đến khu vực cửa khẩu Phước Chỉ thuộc thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bán cho một người đàn ông (không rõ họ tên, địa chỉ) số tiền 3.500.000 đồng. Riêng biển số xe 64F1-159.70, D tháo ra mang về cất giấu tại nhà. Đến khoảng cuối tháng 10/2023, sau khi trộm xe mô tô biển số 70H7-8386 ở khu vực thị xã Hoà Thành, D vứt bỏ biển số 70H7-8386, thay biển số 64F1-159.70 vào sử dụng cho đến ngày 28/11/2023 thì bị phát hiện bắt giữ và tạm giữ xe.

Kết luận định giá tài sản số 74/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu cam đen, biển số 64F1-159.70, số máy JA31E0068061, số khung RLHJA3110EY039268, đăng ký lần đầu năm 2014, trị giá là 8.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 01 giờ ngày 11/11/2023, D đi bộ một mình mang theo kèm cộng lực, xà beng đi rảo quanh các tuyến đường trên địa bàn thành phố Tây Ninh để tìm tài sản lấy trộm. Đến khoảng 02 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi ngang cổng sau Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh trên đường Trần Phú thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, phát hiện trong nhà xe có nhiều xe mô tô không người trông coi, D leo rào vào trong, dùng xà beng cạy bung ổ khoá cổng, đột nhập vào trong nhà xe thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 70G1-480.77 của bà Lê Thị Kim H2 có cắm sắn chìa khoá, D lén lút đẩy xe ra ngoài rồi điều khiển xe tẩu thoát. Đến sáng cùng ngày, D mở cốp xe thấy bên trong có giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô nên điều khiển xe đến nhà anh Lê Tấn Nhật nói dối xe của bạn kẹt tiền nhờ anh Nhật đi cầm cố. Sau đó, anh Nhật đem xe đến tiệm cầm đồ Thuý Kiều thuộc khu phố Hiệp Thạnh, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh gặp bà Văn Thị T6 cầm được số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi cầm xe về, anh Nhật mượn

của D 2.500.000 đồng, số tiền còn lại D tiêu xài hết. Hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh đã thu hồi tài sản trả lại cho bị hại.

Kết luận định giá tài sản số 63/KL-HĐĐGTS ngày 21/11/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 70G1-480.77, số máy JF58E0463897, số khung RLHJF5808EY57815, đăng ký lần đầu năm 2016 trị giá 15.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ ngày 28/11/2023, D mang theo túi nylon bên trong có 01 cây kềm, 01 tua vít, 01 chìa khoá 12, 01 dao rọc giấy, 01 xà beng, 01 kềm cộng lực, điều khiển xe mô tô biển số 64F1-159.70 đi trên các tuyến đường thuộc thành phố Tây Ninh tìm tài sản để lấy trộm. Khoảng 22 giờ 20 phút cùng ngày, khi đi ngang qua vựa cây giống hoa kiểng A Cam thuộc khu phố Ninh Bình, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, phát hiện 01 thùng lồi của anh Nguyễn Thanh T4 để trong rào cạnh vườn cây không người trông coi. D đến cửa rào dùng cây kềm cắt sợi kềm cột hàng rào, đột nhập vào bên trong lấy thùng lồi gắn vào xe của D rồi tẩu thoát đến khu vực gần ngã tư Bình Minh, thành phố Tây Ninh thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

Kết luận định giá tài sản số 70/KL-HĐĐGTS ngày 12/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) thùng lồi bằng kim loại có kích thước dài 130cm, rộng 85cm, cao 45cm được lành bằng sắt V (4x4)cm có 02 bánh xe gắn máy, có trục giảm sóc (nhíp) bằng kim loại, mua vào khoảng cuối năm 2021, trị giá 400.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 01 giờ ngày 25/10/2023, D đi bộ một mình tìm tài sản để trộm. Khi đi đến nhà số 50, hẻm 32, đường Âu Cơ, khu phố Hiệp Định, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, phát hiện xe mô tô biển số 70H7-8386, nhãn hiệu DONA, số loại 110B-LCD màu xanh của anh Nguyễn Trí H3 để trước nhà không người trông coi, D lén lút mở cửa rào đi vào bên trong lấy trộm xe. Do không có chìa khoá nên D đẩy bộ xe ra ngoài, đi được một đoạn D tháo dây bình nổ máy xe chạy đến khu vực Cầu Nổi thuộc xã Thanh Điền, huyện Châu Thành dừng lại tháo biển số xe vứt xuống rạch rồi về nhà cất giấu xe. Sau đó, D sơn xe đã lấy trộm thành màu đen và gắn biển số 64F1-159.70 dùng làm phương tiện thực hiện các vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Tây Ninh cho đến khi bị tạm giữ.

Kết luận định giá tài sản số 01/KLĐG-TTHS ngày 09/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết

luận: 01 (một) xe mô tô gắn biển số 70H7-8386, nhãn hiệu DONA, số loại 110B-LCD, màu sơn xanh, số khung LHYA11020017482, số máy LC152FMH02240482 trị giá 4.900.000 đồng.

4. Lê Thanh L một mình thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thị xã Hoà Thành, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 09 giờ ngày 09/9/2023, L đi bộ một mình tìm tài sản để lấy trộm. Khi đến trước cổng phụ làng mộ Trần Văn Thiên thuộc ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu SUFAT, biển số 70K2-2051 của bà Nguyễn Thị Thanh N1 để phía trước lăng mộ không người trông coi, trên xe cắm sẵn chìa khoá, nên L lén lút lấy trộm xe rồi điều khiển xe đến khu vực chùa Gò Kén bán cho người tên Bình (không rõ họ tên, địa chỉ) được số tiền 1.200.000 đồng tiêu xài.

Kết luận định giá tài sản số 39/KLĐG-TTHS ngày 13/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 70K2- 2051, nhãn hiệu SUFAT, số loại Wave, dung tích 108cm³, màu sơn xanh; số khung: PCH042PJ-021591, số máy L1P53FMH-019591 trị giá 2.500.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 12/9/2023, L đi bộ một mình tìm tài sản để lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài. Khi đi ngang nhà ông Thái Hưng T5, ấp Bến Kéo, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, phát hiện xe mô tô nhãn hiệu HONDA, số loại WAVE S, biển số 55Y4-9048 để trước sân nhà không người trông coi, trên xe có chìa khoá nên L lén lút lấy trộm rồi điều khiển xe đến khu vực chợ Hiệp Ninh thuộc khu phố Hiệp Lễ, phường Hiệp Ninh, thành phố Tây Ninh gặp người tên Tuấn (không rõ họ tên, địa chỉ) bán được số tiền 3.000.000 đồng tiêu xài.

Kết luận định giá tài sản số 39/KLĐG-TTHS ngày 13/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh kết luận: 01 (một) xe mô tô biển số 55Y4-9048, nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE S, dung tích 109 cm³, màu sơn: đỏ- xám-đen; số khung: JC431X9Y-043721, số máy: JC43E-05663232 trị giá 6.000.000 đồng.

Qua xác minh các bị cáo Trần Nhựt D, Lê Thanh L, Vương Bình Y không có tài sản nên không kê biên.

Đối với Lê Tấn Nhựt, Văn Thị T6 và Võ Tuấn B, không biết tài sản do D, Y trộm cắp mà có nên không đủ căn cứ xử lý tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Đối với người tên Bình, Tuấn và người mua tài sản do L, D, Y trộm cắp mà có, do không biết họ tên, địa chỉ không làm việc được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Cáo trạng số: 26/CT-VKSTPTN ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Nhựt D về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Lê Thanh L, Vương Bình Y về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Nhựt D từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Lê Thanh L từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Vương Bình Y từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiềm bằng kim loại có chiều dài 16cm, cán bằng nhựa đỏ đen có chữ “TRTOOLS”; 01 cây tua vít có chiều dài 14cm, có cán bằng nhựa màu đen; 01 chìa khóa 12 bằng kim loại có chiều dài 16cm, trên thân có chữ “CHROME VANADIUM”; 01 cây dao rọc giấy màu xanh có chữ “SDI”. 01 cây xà beng bằng kim loại có chiều dài 43cm, một đầu được uốn cong một đầu dẹp; 01 cây kiềm cộng lực bằng kim loại có chiều dài 43.5cm có cán bằng kim loại màu xanh, trên thân có chữ 24; 01 cây kiềm cộng lực, màu cam, tay cầm màu đen, hiệu ASAKI, đã qua sử dụng; 01 biển số xe mô tô 64F1-159.70; 01 khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 đôi dép quai kẹp màu xám trắng đen có chữ “BITIS”; 01 nón bảo hiểm màu xanh đen dạng lưỡi trai có chữ “HOA BINH MINH”; 01 nón vải có hai mặt, một mặt màu đen có chữ “LV”, một mặt màu trắng có hoa văn; 01 cái quần bằng vải thun màu xanh đen có sọc chỉ màu xanh nước biển kéo dài từ lưng quần đến lai quần; 01 cái áo khoác dài tay bằng vải

thun màu đen có logo màu trắng đỏ xanh có chữ “REVOLUTION BRAND”; 01 cái áo dài tay bằng vải; 01 túi ni lon màu xanh có dòng chữ FASHION.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 thùng lõi tự chế, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, số loại 110K-ZS, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, màu đỏ, biển số 70B1-638.31, số máy ZS152FMH32134264, số khung VHCWCH032HC008364, dung tích xi lanh 108.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 46, Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 Bộ luật Dân sự:

+ Anh Trần Xuân T3 yêu cầu bồi thường số tiền 12.400.000 đồng. Bà Trần Thị Minh L2 yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng. Ông Thái Hưng T5 yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng. Bà Nguyễn Thị Thanh N1 yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng. Các bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

+ Anh Nguyễn Long N, bà Lê Thị Kim H2, anh Nguyễn Thanh T4, anh Nguyễn Trí H3, anh Võ Tuấn B, bà Văn Thị T6 không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

Các bị cáo Trần Nhựt D, Lê Thanh L, Vương Bình Y thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến bào chữa cho mình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Trần Nhựt D: Im lặng.

Lời nói sau cùng của bị cáo Lê Thanh L: Xin xử giảm nhẹ cho bị cáo để sớm quay về với gia đình.

Lời nói sau cùng của bị cáo Vương Bình Y: Xin xử giảm nhẹ cho bị cáo để sớm quay về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng

khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Tại phiên tòa, anh Nguyễn Long N, anh Trần Xuân T3, bà Trần Thị Minh L2, bà Lê Thị Kim H2, anh Nguyễn Thanh T4, anh Nguyễn Trí H3, bà Nguyễn Thị Thanh N1, ông Thái Hưng T5, là bị hại; anh Võ Tuấn B, bà Văn Thị T6, anh Lê Tấn Nhựt, là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; căn cứ vào các Điều 292, 296 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt.

[2] Về tội danh:

[2.1] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án chứng minh được:

[2.1.1] Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2023, ngày 25/10/2023, ngày 11 và 28/11/2023, trên địa bàn thành phố Tây Ninh và thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Nhựt D thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Trần Thị Minh L2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại Wave RSX, màu cam đen, biển số 64F1-159.70 trị giá là 8.000.000 đồng; anh Nguyễn Trí H3 01 xe mô tô biển số 70H7-8386, nhãn hiệu DONA, số loại 110B-LCD, màu xanh trị giá 4.900.000 đồng; bà Lê Thị Kim H2 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng, biển số 70G1-480.77 trị giá 15.000.000 đồng; anh Nguyễn Thanh T4 01 thùng lõi bằng kim loại có kích thước dài 130cm, rộng 85cm, cao 45cm được làm bằng sắt V (4x4)cm có 02 bánh xe gắn máy, có trục giảm sóc (nhíp) bằng kim loại trị giá 400.000 đồng.

[2.1.2] Trong các ngày 09, 12/9/2023, trên địa bàn thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Lê Thanh L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của bà Nguyễn Thị Thanh N1 01 xe mô tô biển số 70K2- 2051, nhãn hiệu SUFAT, số loại Wave, dung tích 108 cm, màu sơn xanh trị giá 2.500.000 đồng; ông Thái Hưng T5 01 xe mô tô biển số 55Y4-9048, nhãn hiệu HONDA, số loại: WAVE S, dung tích 109 cm, màu sơn đỏ xám đen trị giá 6.000.000 đồng.

[2.1.3] Ngoài ra, vào ngày 03/9/2023, tại khu phố Long Trung, phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, các bị cáo Lê Thanh L, Trần Nhựt D trộm cắp tài sản của anh Nguyễn Long N 01 khung rào bằng sắt có gắn lưới B40 cân

nặng 45kg 02 khung hàng rào bằng sắt có gắn lưới B40 mỗi khung cân nặng 44kg, 05 khung hàng rào bằng sắt có gắn lưới B40 mỗi khung cân nặng 45kg, tổng cộng 5.688.000 đồng. Ngày 16/11/2023, tại Công ty luật Nam Quốc, đường Trần Phú thuộc khu phố Ninh Trung, phường Ninh Sơn, thành phố Tây Ninh, các bị cáo Trần Nhật D, Vương Bình Y trộm cắp tài sản của anh Trần Xuân T3 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave Alpha màu đỏ đen biển số 70F7-1692 trị giá 8.000.000 đồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi Note 12 Pro màu xám, Ram 8GB, bộ nhớ trong 128GB trị giá 2.600.000 đồng, 01 con dấu tròn Công ty TNHH MTV sản xuất dâm gỗ “Ngân Khánh”, 01 con dấu chức danh Giám đốc, 01 con dấu tên Trần Xuân T3 không đủ cơ sở định giá, số tiền 1.800.000 đồng, tổng cộng 12.400.000 đồng.

[2.1.4] Tổng giá trị tài sản bị cáo Trần Nhật D đã trộm cắp là 46.388.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Lê Thanh L đã trộm cắp là 14.188.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo Vương Bình Y đã trộm cắp là 12.400.000 đồng.

[2.1.5] Hành vi của các bị cáo Trần Nhật D, Lê Thanh L, Vương Bình Y đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[2.2] Do không có nghề nghiệp, để có tiền sinh sống và chi tiêu hàng ngày, trong khoảng thời gian từ tháng 9/2023 đến tháng 11/2023, trên địa bàn thành phố Tây Ninh và thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, bị cáo Trần Nhật D đã thực hiện tội phạm 06 lần, có 05 lần trộm tài sản của các bị hại bà Trần Thị Minh L2, anh Nguyễn Trí H3, bà Lê Thị Kim H2, anh Nguyễn Long N, anh Trần Xuân T3 đủ định lượng cấu thành tội phạm và lấy các lần phạm tội này làm nghề sinh sống và kết quả của việc phạm tội làm nguồn sống chính, thuộc tình tiết định khung phạm tội có tính chất chuyên nghiệp. Bị cáo D đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo D thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Nhật D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Lê Thanh L, Vương Bình Y phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố các bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ.

[3] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[3.1] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác trái pháp luật nên phải chịu trách nhiệm hình sự.

[3.2] Xét vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ nên chỉ là đồng phạm giản đơn.

[3.2.1] Đối với bị cáo Trần Nhật D: ngày 03/9/2023 bị cáo cùng bị cáo L đã lấy trộm tài sản có giá trị 5.688.000 đồng của anh Nguyễn Long N; ngày 16/11/2023, bị cáo cùng bị cáo Y lấy trộm tài sản có giá trị là 12.400.000 đồng của anh Trần Xuân T3. Ngoài ra, trong tháng 9/2023 bị cáo D đã lấy trộm tài sản có giá trị 8.000.000 đồng của bà Trần Thị Minh L2; ngày 11/11/2023 bị cáo đã lấy trộm tài sản có giá trị 15.000.000 đồng của bà Lê Thị Kim H2; ngày 28/11/2023 bị cáo đã lấy trộm tài sản có giá trị là 400.000 đồng của anh Nguyễn Thanh T4; ngày 25/10/2023 bị cáo đã lấy trộm tài sản có giá trị 4.900.000 đồng của anh Nguyễn Trí H3. Vì vậy, bị cáo D giữ vai trò chính trong vụ án.

[3.2.2] Đối với bị cáo Lê Thanh L: ngày 03/9/2023 bị cáo cùng bị cáo D đã lấy trộm tài sản có giá trị 5.688.000 đồng của anh Nguyễn Long N. Ngoài ra, ngày 12/9/2023 bị cáo đã lấy trộm tài sản có giá trị 6.000.000 đồng của ông Thái Hưng T5; ngày 09/09/2023 bị cáo đã lấy trộm tài sản có giá trị 2.500.000 đồng của bà Nguyễn Thị Thanh N1.

[3.2.3] Đối với bị cáo Vương Bình Y: ngày 16/11/2023, bị cáo cùng bị cáo D lấy trộm tài sản có giá trị là 12.400.000 đồng của anh Trần Xuân T3.

[3.3] Về nhân thân của bị cáo: các bị cáo có nhân thân xấu.

[3.4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của các bị cáo: Các bị cáo D, L phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; bị cáo Y có 01 tiền án, chưa được xoá án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3.6] Về áp dụng hình phạt: Từ những phân tích ở mục 3.1 đến mục 3.5 thấy rằng, các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội

nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội; bị cáo D chịu hình phạt cao nhất; các bị cáo L, Y chịu hình phạt ngang nhau nhưng thấp hơn bị cáo D.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có tài sản, không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[5] Vì vậy, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đề nghị là có căn cứ để xem xét.

[6] Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự:

[6.1] Về bồi thường thiệt hại:

[6.1.1] Anh Nguyễn Long N, bà Lê Thị Kim H2, anh Nguyễn Thanh T4, anh Nguyễn Trí H3, anh Võ Tuấn B, bà Văn Thị T6 không yêu cầu bồi thường nên ghi nhận.

[6.1.2] Anh Trần Xuân T3 yêu cầu bồi thường số tiền 12.400.000 đồng; bị cáo D, bị cáo Y đồng ý có nghĩa vụ liên đới bồi thường, mỗi bị cáo có nghĩa vụ bồi thường bằng nhau với số tiền 6.200.000 đồng nên ghi nhận.

[6.1.3] Bà Trần Thị Minh L2 yêu cầu bồi thường số tiền 8.000.000 đồng; bị cáo D đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[6.1.4] Ông Thái Hưng T5 yêu cầu bồi thường số tiền 6.000.000 đồng; bị cáo L đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[6.1.5] Bà Nguyễn Thị Thanh N1 yêu cầu bồi thường số tiền 2.500.000 đồng; bị cáo L đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

[6.2] Về xử lý vật chứng:

[6.2.1] Đối với 01 cây kiềm bằng kim loại có chiều dài 16cm, cán bằng nhựa đỏ đen có chữ “TRTOOLS”; 01 cây tua vít có chiều dài 14cm, có cán bằng nhựa màu đen; 01 chìa khóa 12 bằng kim loại có chiều dài 16cm, trên thân có chữ “CHROME VANADIUM”; 01 cây dao rọc giấy màu xanh có chữ “SDI”; 01 cây xà beng bằng kim loại có chiều dài 43cm, một đầu được uốn cong một đầu dẹp; 01 cây kiềm cộng lực bằng kim loại có chiều dài 43.5cm có cán bằng kim loại màu xanh, trên thân có chữ 24; 01 cây kiềm cộng lực, màu cam, tay

cầm màu đen, hiệu ASAKI, đã qua sử dụng, là công cụ các bị cáo dùng để thực hiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

[6.2.2] Đối với 01 khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 đôi dép quai kẹp màu xám trắng đen có chữ “BITIS”; 01 nón bảo hiểm màu xanh đen dạng lưới trai có chữ “HOA BINH MINH”; 01 nón vải có hai mặt, một mặt màu đen có chữ “LV”, một mặt màu trắng có hoa văn; 01 cái quần bằng vải thun màu xanh đen có sọc chỉ màu xanh nước biển kéo dài từ lưng quần đến lai quần; 01 cái áo khoác dài tay bằng vải thun màu đen có logo màu trắng đỏ xanh có chữ “REVOLUTION BRAND”; 01 cái áo dài tay bằng vải; 01 túi ni lon màu xanh có dòng chữ FASHION: không là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, bị cáo D không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy;

[6.2.3] 01 biển số xe mô tô 64F1-159.70 không là vật chứng vụ án, không còn giá trị sử dụng, bà Liên không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy;

[6.2.4] Đối với 01 thùng lô-tô tự chế, màu xanh, đã qua sử dụng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, số loại 110K-ZS, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, màu đỏ, biển số 70B1-638.31, số máy ZS152FMH32134264, số khung VHCWCH032HC008364, dung tích xi lanh 108 là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng để thực hiện phạm tội, còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung ngân sách nhà nước;

[7] Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

[7.1] Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7.2] Bị cáo Trần Nhật D phải chịu (6.200.000 đồng + 8.000.000 đồng) x 5% = 710.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7.3] Bị cáo Lê Thanh L phải chịu (6.000.000 đồng + 2.500.000 đồng) x 5% = 425.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[7.4] Bị cáo Vương Bình Y phải chịu 6.200.000 đồng x 5% = 310.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Nhật D, Lê Thanh L, Vương Bình Y phạm tội “Trộm cắp tài sản”

1.1 Căn cứ điểm b, g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Nhật D 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/11/2023.

1.2 Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thanh L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06/11/2023.

1.3 Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vương Bình Y 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/11/2023.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, các Điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật Dân sự.

2.1. Về bồi thường thiệt hại:

2.1.1 Ghi nhận anh Nguyễn Long N, bà Lê Thị Kim H2, anh Nguyễn Thanh T4, anh Nguyễn Trí H3, anh Võ Tuấn B, bà Văn Thị T6 không yêu cầu bồi thường.

2.1.2

a. Buộc bị cáo Trần Nhật D, bị cáo Vương Bình Y có nghĩa vụ liên đới bồi thường thiệt hại cho anh Trần Xuân T3 số tiền 12.400.000 (mười hai triệu bốn trăm nghìn) đồng.

Trong đó: Bị cáo Trần Nhật D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Trần Xuân T3 số tiền 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn) đồng. Bị cáo Vương Bình Y có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Trần Xuân T3 số tiền 6.200.000 (sáu triệu hai trăm nghìn) đồng.

b. Bị cáo Trần Nhật D có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Trần Thị Minh L2 số tiền 8.000.000 (tám triệu) đồng.

c. Bị cáo Lê Thanh L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông Thái Hưng T5 số tiền 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

d. Bị cáo Lê Thanh L có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho bà Nguyễn Thị Thanh N1 số tiền 2.500.000 (hai triệu năm trăm nghìn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 cây kiếm bằng kim loại có chiều dài 16cm, cán bằng nhựa đỏ đen có chữ “TRTOOLS”; 01 cây tua vít có chiều dài 14cm, có cán bằng nhựa màu đen; 01 chìa khóa 12 bằng kim loại có chiều dài 16cm, trên thân có chữ “CHROME VANADIUM”; 01 cây dao rọc giấy màu xanh có chữ “SDI”. 01 cây xà beng bằng kim loại có chiều dài 43cm, một đầu được uốn cong một đầu dẹp; 01 cây kiếm cộng lực bằng kim loại có chiều dài 43.5cm có cán bằng kim loại màu xanh, trên thân có chữ 24; 01 cây kiếm cộng lực, màu cam, tay cầm màu đen, hiệu ASAKI, đã qua sử dụng; 01 biển số xe mô tô 64F1-159.70; 01 khẩu trang bằng vải màu xanh; 01 đôi dép quai kẹp màu xám trắng đen có chữ “BITIS”; 01 nón bảo hiểm màu xanh đen dạng lưỡi trai có chữ “HOA BINH MINH”; 01 nón vải có hai mặt, một mặt màu đen có chữ “LV”, một mặt màu trắng có hoa văn; 01 cái quần bằng vải thun màu xanh đen có sọc chỉ màu xanh nước biển kéo dài từ lưng quần đến lai quần; 01 cái áo khoác dài tay bằng vải thun màu đen có logo màu trắng đỏ xanh có chữ “REVOLUTION BRAND”; 01 cái áo dài tay bằng vải; 01 túi ni lon màu xanh có dòng chữ FASHION.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 thùng lõi tự chế, màu xanh, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, số loại 110K-ZS, loại xe hai bánh từ 50-175cm³, màu đỏ, biển số 70B1-638.31, số máy ZS152FMH32134264, số khung VHCWCH032HC008364, dung tích xi lanh 108.

(Vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2024).

3. Án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Nhật D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 710.000 (bảy trăm mười nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Thanh L phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 (bốn trăm hai mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo Vương Bình Y phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 310.000 (ba trăm mười nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV, TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Công an thành phố Tây Ninh;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QL, NV liên quan đến vụ án;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thị Thanh Hằng